

Ngày thi: 20/10/2013				LẦN THI										2		
STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				20		25							55	100		
1	168211983	HOÀNG THÁI BÌNH	T16XDD1	0		0							HP	0.0	Khăng	HP
2	168211994	ĐOÀN CÔNG HẢI	T16XDD1	0		0							HP	0.0	Khăng	HP
3	168212008	TRẦN THANH KHÁNG	T16XDD1	0		0							HP	0.0	Khăng	HP
4	168212012	NGUYỄN LƯU ĐÌNH KỶ	T16XDD1	10		7							5	6.5	Saïu pháøy Nàm	
5	168212025	ĐẶNG VĂN NHÂN	T16XDD1	8		0							HP	0.0	Khăng	HP
6	168212051	LÊ THANH TRỌNG	T16XDD1	8		0							HP	0.0	Khăng	HP
7	168222091	BÙI NGUYỄN HỒNG LINH	T16XDD1	0		0							HP	0.0	Khăng	HP
8	168211999	NGUYỄN VĂN HIỀN	T16XDD2	8		7.5							5	6.2	Saïu pháøy Hai	
9	168212026	NGÔ CÔNG PHI	T16XDD2	8		6.5							5	6.0	Saïu	
10	168212033	VÕ MINH QUỐC	T16XDD2	8		7							4.5	5.8	Nàm pháøy Taïm	
11	168212060	TRẦN QUANG VŨ	T16XDD2	10		7							4	6.0	Saïu	
12	1711	NGUYỄN DUY HÂN	D15XDDDB	10		8.5							LP	0.0	Khăng	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU				
STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	5	42%	
2	Số sinh viên nợ	7	58%	
TỔNG CỘNG :		12	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 11 năm 2013
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thanh Tâm

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Ân